

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
VIỆN QUY HOẠCH XÂY DỰNG HÀ NỘI

Số: /KH-VQH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính nhà nước của Viện Quy hoạch xây dựng Hà Nội giai đoạn 2026-2030

Căn cứ Kế hoạch số 269/QĐ-UBND ngày 08/7/2026 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành Kế hoạch Thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính nhà nước của thành phố Hà Nội giai đoạn 2026-2030.

Viện Quy hoạch xây dựng Hà Nội xây dựng Kế hoạch Thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2026-2030 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền sâu rộng về chủ trương, định hướng, nhiệm vụ CCHC của thành phố Hà Nội giai đoạn 2026-2030 đến viên chức, người lao động.
- Tập trung truyền thông các nội dung trọng tâm: Chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo, xây dựng chính quyền số, đô thị thông minh, cải cách thủ tục hành chính (TTHC) theo hướng “đơn giản, minh bạch, thuận tiện, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm, chủ thể, mục tiêu, động lực cải cách hành chính”.
- Nâng cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu trong công tác CCHC; tăng cường phối hợp giữa các đơn vị trong Viện; thúc đẩy đổi mới, sáng tạo, quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành, xây dựng nền hành chính Thủ đô hiện đại, hiệu lực, hiệu quả.
- Xây dựng đội ngũ viên chức kỷ cương, trách nhiệm, chuyên nghiệp; phát huy vai trò giám sát, phản biện; Đồng thời, nâng cao năng lực, tinh thần trách nhiệm của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên phụ trách đưa tin, bài, phóng sự về CCHC.
- Đẩy mạnh công tác phối hợp, chia sẻ thông tin với các cơ quan thông tấn, báo chí; bảo đảm thông tin về quá trình triển khai và kết quả thực hiện CCHC tại Viện được phản ánh đầy đủ, kịp thời, chính xác, góp phần nâng cao tính công khai, minh bạch.

2. Yêu cầu

- Gắn công tác thông tin, tuyên truyền CCHC với phát động phong trào thi đua yêu nước, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số nhằm nâng cao nhận thức và kỹ năng cho viên chức, người lao động.

- Đổi mới mạnh mẽ nội dung, hình thức tuyên truyền theo hướng đa dạng, linh hoạt, hiện đại, phù hợp từng nhóm đối tượng; bảo đảm tính thiết thực, dễ hiểu, dễ tiếp cận và có sức lan tỏa rộng rãi.

- Gắn công tác thông tin, tuyên truyền với chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, xã hội số; ưu tiên các nền tảng số, đa phương tiện trong công tác tuyên truyền CCHC, bảo đảm thông tin được truyền tải nhanh chóng, kịp thời, chính xác; có cơ chế theo dõi, đánh giá hiệu quả công tác thông tin tuyên truyền rõ ràng, định lượng.

II. NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN

1. Quan điểm, chỉ đạo của Đảng; chính sách, quy định của nhà nước về CCHC

- Quan điểm, chủ trương của Đảng; chính sách, pháp luật của nhà nước; Chương trình tổng thể về CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030, Kế hoạch CCHC trọng tâm giai đoạn 2026-2030 của Chính phủ; các Chương trình, Đề án, Dự án, Kế hoạch, Chỉ thị... và các văn bản liên quan đến công tác CCHC do Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương ban hành.

- Các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Thành ủy; văn bản chỉ đạo, điều hành của UBND Thành phố; các Chương trình, Đề án, Dự án, Kế hoạch, Chỉ thị, các văn bản liên quan đến công tác CCHC trong giai đoạn 2026-2030 và hàng năm của Thành phố.

- Các văn bản chỉ đạo của cấp ủy Đảng; văn bản triển khai, tổ chức thực hiện nhiệm vụ CCHC, nhiệm vụ nâng cao Chỉ số CCHC (PAR INDEX) và Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS) của cơ quan.

2. Các nhiệm vụ trọng tâm theo 6 nội dung của công tác CCHC giai đoạn 2026-2030

a) Cải cách thể chế

- Tham gia: xây dựng, hoàn thiện hệ thống các quy định pháp luật, tạo khung pháp lý, cơ chế đặc thù cho Hà Nội, tạo môi trường pháp lý thuận lợi, thông thoáng, minh bạch, an toàn, chi phí tuân thủ thấp; các quy định liên quan đến đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học công nghệ và chuyển đổi số thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh ổn định và đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án trọng điểm.

- Tổ chức triển khai hiệu quả Luật Thủ đô năm 2026 nhằm khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế và sử dụng hiệu quả các nguồn lực phát triển, phù hợp với thực tiễn của Thành phố.

b) Cải cách thủ tục hành chính

- Rà soát, thống kê, đơn giản hóa TTHC, đơn giản hóa các TTHC nội bộ, tập trung tuyên truyền, phổ biến về nội dung TTHC, việc giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp, tình hình thực hiện Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, vận hành Cổng dịch vụ công, thanh toán trực tuyến, số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết

TTHC; việc đối thoại về TTHC, giải quyết TTHC và xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về quy định hành chính.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả thực hiện giải quyết TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên cơ sở rà soát, tăng cường tái cấu trúc quy trình, khai thác có hiệu quả các dữ liệu đã được số hóa và các biểu mẫu điện tử tương tác để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

- Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong thực hiện TTHC.

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC; tăng cường kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ sở dữ liệu của Thành phố với Cổng Dịch vụ công quốc gia; thực hiện giải quyết TTHC gắn với kiểm soát, theo dõi, đánh giá và giám sát trên môi trường điện tử; thúc đẩy số hóa kết quả giải quyết TTHC.

- Công khai, cập nhật kịp thời TTHC trên hệ thống điện tử và Cơ sở dữ liệu quốc gia.

- Chuẩn hóa quy trình nội bộ giải quyết TTHC.

c) Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- Tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy trong cơ quan, đơn vị.

d) Cải cách chế độ công vụ

- Xây dựng vị trí việc làm, xác định định mức lao động, khối lượng công việc để quyết định giao chỉ tiêu biên chế viên chức, lao động hợp đồng trong cơ quan.

- Triển khai các quy định của Trung ương, Thành phố liên quan đến thu hút, trọng dụng người có tài năng vào làm việc trong cơ quan.

- Xây dựng và triển khai bộ tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ (KPI) của đội ngũ viên chức, người lao động.

- Xây dựng quy định về nội dung chi, mức chi và nguồn kinh phí cho công tác đào tạo, bồi dưỡng viên chức và các đối tượng khác; đồng thời hoàn thiện cơ chế, chính sách khuyến khích đội ngũ viên chức không ngừng học tập, nâng cao trình độ, năng lực công tác, đổi mới chương trình, tài liệu và phương pháp bồi dưỡng theo hướng tiếp cận vị trí việc làm và khung năng lực.

- Rà soát, đánh giá, sửa đổi, bổ sung quy định về chính sách thu nhập tăng thêm, tiền thưởng và đa dạng chính sách đãi ngộ đối viên chức phù hợp với Luật Thủ đô và các quy định hướng dẫn của Trung ương liên quan.

- Triển khai thực hiện nghiêm các quy định của Trung ương về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn; đồng thời tăng cường kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ, kiên quyết xử lý vi phạm và kịp thời thay thế cán bộ năng lực yếu kém, thiếu trách nhiệm.

e) Cải cách tài chính công

- Thực hiện có hiệu quả các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công đã được Chính phủ quy định tại Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025, Nghị định số

286/2025/NĐ-CP ngày 03/11/2025 và các quy định có liên quan và tăng cường đơn đốc, kiểm tra công tác quản lý, sử dụng tài sản công.

- Rà soát, bố trí đủ kinh phí phục vụ số hóa tài liệu, đầu tư trang thiết bị, cải tạo cơ sở vật chất bảo đảm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Xây dựng dự toán thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định của Trung ương.

- Xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý.

- Triển khai việc chuyển đơn vị sự nghiệp công lập sang tự chủ giai đoạn 2026-2030.

f) Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, chính quyền số

- Xây dựng, hướng dẫn triển khai các quy định chi tiết nhằm tổ chức thi hành hiệu quả Luật Chuyển đổi số, Luật Trí tuệ nhân tạo, Luật An ninh mạng và các văn bản hướng dẫn của Trung ương có liên quan.

- Triển khai Đề án thí điểm bản sao số phục vụ quản lý, phát triển đô thị và nâng cao hiệu quả điều hành của Thành phố.

- Tập trung số hóa dữ liệu, khai thác và tái sử dụng dữ liệu nhằm cắt giảm, đơn giản hóa TTHC; thực hiện số hóa 100% hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC.

- Tham gia phát triển, hoàn thiện Kho dữ liệu dùng chung của Thành phố và hoàn thành xây dựng, nâng cấp các cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo nguyên tắc dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”, phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu và cung cấp dịch vụ công.

- Tham gia xây dựng, cập nhật danh mục các nền tảng số dùng chung của Thành phố; phát triển, hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, Hệ thống thông tin báo cáo Thành phố, Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc (iCabinet), hướng tới hình thành Hệ thống thông tin chỉ đạo, điều hành Thành phố kết nối với hệ thống chỉ đạo, điều hành của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ.

- Tăng cường hoạt động của Trang Thông tin điện tử của Viện và các kênh thông tin theo hướng tập trung, thống nhất, tuân thủ quy định của pháp luật về công nghệ thông tin, tiếp cận thông tin và cung cấp thông tin trên môi trường mạng; nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan.

3. Tuyên truyền kết quả CCHC của Thành phố.

- Tăng cường thông tin, tuyên truyền sâu rộng, kịp thời và liên tục về quá trình triển khai công tác CCHC của Thành phố; phản ánh rõ nét những chuyển biến thực chất trong điều hành, giải quyết TTHC và phục vụ người dân, doanh nghiệp. Chú trọng truyền thông kết quả thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, nhiệm vụ CCHC của từng ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị gắn với hiệu quả cụ thể, sản phẩm đầu ra và mức độ hài lòng của người dân.

- Công khai, minh bạch và thông tin đầy đủ kết quả các Chỉ số đánh giá hiệu quả hoạt động của chính quyền như PAR INDEX, SIPAS, PAPI, PCI, DTI và các chỉ số liên quan; đồng thời phản ánh kết quả xếp hạng, thi đua của các sở, ngành, địa phương để tạo động lực đổi mới, nâng cao trách nhiệm, chất lượng phục vụ và năng lực quản trị hành chính ở từng đơn vị.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, lan tỏa các mô hình mới, cách làm sáng tạo, giải pháp hiệu quả trong CCHC và chuyển đổi số; kịp thời biểu dương các tập thể, cá nhân tiêu biểu, viên chức tận tụy, trách nhiệm, ứng xử văn minh, gần dân, sát dân, góp phần xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, phục vụ Nhân dân.

- Phát huy hiệu quả các kênh thông tin, tương tác và tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp, tổ chức đối với công tác CCHC; tăng cường đối thoại, lắng nghe, tiếp thu và công khai kết quả xử lý các ý kiến, vấn đề dư luận quan tâm, tạo sự đồng thuận xã hội và củng cố niềm tin của Nhân dân đối với chính quyền các cấp.

III. HÌNH THỨC TUYÊN TRUYỀN

1. Đổi mới phương thức truyền thông về CCHC theo hướng hiện đại, đa nền tảng; tăng cường các sản phẩm truyền thông số ngắn gọn, trực quan, dễ lan tỏa như video clip, infographic, podcast, motion graphic, livestream tương tác, bản tin số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong truyền thông chính sách, hướng dẫn TTHC.

2. Xây dựng nội dung chuyên trang, chuyên mục, tuyển bài chuyên sâu về CCHC, chuyển đổi số và xây dựng chính quyền số trên Cổng/trang Thông tin điện tử; tập trung phản ánh những chuyển biến thực chất trong phục vụ người dân, doanh nghiệp, lan tỏa các mô hình hiệu quả, câu chuyện đẹp và giá trị phục vụ của nền hành chính hiện đại.

3. Phát triển các hình thức truyền thông tương tác hai chiều trên môi trường số; tăng cường ứng dụng chatbot, trợ lý ảo, nền tảng khảo sát trực tuyến, tiếp nhận phản ánh hiện trường và đối thoại trực tuyến nhằm kịp thời giải đáp, tiếp thu ý kiến của người dân, doanh nghiệp về công tác CCHC.

4. Phát huy vai trò của đội ngũ tuyên truyền viên, các tổ chức đoàn thể, người có uy tín và các nhân tố tích cực trên môi trường mạng trong tuyên truyền, phổ biến chủ trương, định hướng CCHC, góp phần nâng cao nhận thức và thúc đẩy sự tham gia của viên chức, người lao động trong quá trình chuyển đổi số.

5. Nghiêm túc thực hiện việc cung cấp thông tin về công tác CCHC. Tăng cường truyền thông về kết quả CCHC, sáng kiến CCHC, gương cán bộ tận tụy, trách nhiệm, đồng thời kịp thời phản hồi những vấn đề dư luận và người dân quan tâm, góp phần củng cố niềm tin xã hội đối với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

6. Tuyên truyền trực tiếp thông qua các hội nghị, cuộc họp, giao ban... đến đội ngũ viên chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị; thông qua sinh hoạt các tổ chức đảng, đoàn thể.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đơn vị thuộc Viện

- Quán triệt, triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch theo nhiệm vụ được phân công.

- Quán triệt, tuyên truyền CCHC, chú trọng nội dung tuyên truyền việc thực hiện chuyển đổi số, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, mô hình sáng kiến CCHC.

- Tiếp tục phổ biến, tuyên truyền, quán triệt Kế hoạch CCHC giai đoạn 2026-2030 của Thành phố và Viện để nâng cao trách nhiệm, nhận thức của mỗi viên chức, người lao động đối với công tác CCHC; đặc biệt là nhận thức của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

2. Trung tâm NCKH có trách nhiệm biên tập, đăng tải tin/bài tuyên truyền về CCHC, các đơn vị phối hợp cung cấp thông tin về công tác CCHC (02 tin/bài CCHC mỗi tháng).

Trên đây là Kế hoạch Thông tin, tuyên truyền về Cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2026-2030 của Viện Quy hoạch xây dựng Hà Nội, đề nghị các đơn vị thuộc Viện tổ chức thực hiện hiệu quả các nội dung trên. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, cần báo cáo, phản ánh kịp thời về Văn phòng để tổng hợp, trình lãnh đạo Viện xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND TP | (để b/c);
- Sở Nội vụ; |
- Ban LĐV; | (để t/hiện);
- Các đơn vị trong Viện; |
- Trung tâm KHCN; (để đăng tải)
- Lưu: VP_(T).

VIỆN TRƯỞNG

Lưu Quang Huy